TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HÀ TĨNH
Số: 55/BC- LĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 và Quyết định số 416/QĐ-TTg về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khái quát đặc điểm tình hình

Tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh hiện quản lý 20 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở[1] với 1.511 công đoàn cơ sở (CĐCS), 69.991 đoàn viên, trong đó: khu vực doanh nghiệp có 402 CĐCS[2] với 26.601 đoàn viên; khu vực hành chính, sự nghiệp có 1.109 CĐCS với 43.390 đoàn viên.

Tính đến 31/3/2024, toàn tỉnh có 414 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn[3] với 26.601 đoàn viên; hiện có 659 doanh nghiệp với 7.188 công nhân lao động chưa tham gia tổ chức công đoàn[4].

2. Thuận lợi

Thời gian qua, việc thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới (sau đây gọi là Chỉ thị 37) và Quyết định số 416/QĐ-TTg ngày 23/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW (sau đây gọi là Quyết định 416) có nhiều thuận lợi cơ bản: Hà Tĩnh đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, toàn Đảng, toàn dân đoàn kết phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiều công trình, dự án trọng điểm đã và đang được triển khai, phấn đấu đưa Hà Tĩnh từ một tỉnh nông nghiệp sớm trở thành tỉnh có công nghiệp, nông nghiệp - dịch vụ, thương mại phát triển. Nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước đã và đang đầu tư vào Hà Tĩnh, sử dụng lực lượng lao động khá lớn. Các cấp ủy đảng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phong trào công nhân lao động và hoạt động công đoàn. Các cấp chính chính quyền, chuyên

---

[1] 13 LĐLĐ cấp huyện, 07 CĐ ngành và tương đương.
[2] Trong đó, CĐCS Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh có 13 CĐCS thành viên.
[3] Không tính các doanh nghiệp có công đoàn trực thuộc Công đoàn ngành trung ương đóng trên địa bàn.
[4] Trong đó số doanh nghiệp sử dụng lao động từ 05-14 người là 553 DN, từ 15-24 người là 72 DN, trên 25 người là 34 DN.

môn, người sử dụng lao động có sự phối hợp tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức công đoàn hoạt động, quan tâm thực hiện tốt chế độ, chính sách cho người lao động.

Phong trào CNVCLĐ và hoạt động của tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh tiếp tục có nhiều đổi mới và sáng tạo, đạt nhiều kết quả nổi bật, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn ngày càng lớn mạnh.

3. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, việc tổ chức thực hiện Chỉ thị 37 và Quyết định 416 còn gặp một số khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ, đại dịch Covid-19, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường như xung đột vũ trang Nga- Ucraina, Trung đông; tranh chấp thương mại giữa các nước lớn,... theo đó nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, một số doanh nghiệp phải tạm ngừng nghỉ sản xuất kinh doanh, từ đó việc làm, thu nhập, đời sống của một bộ phận công nhân lao động gặp nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37-CT/TW VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 416/QĐ-TTg

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ

1.1. Công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW và Quyết định số 416/QĐ-TTg

Ngay sau khi có Văn bản hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã ban hành kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức học tập, quán triệt nội dung Chỉ thị 37 đến tận đoàn viên, người lao động.

Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã tham mưu cho cấp uỷ, phối hợp chính quyền, chuyên môn đồng cấp chỉ đạo thực hiện, đồng thời triển khai học tập, quán triệt Chỉ thị 37 trong toàn thể cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ.

1.2. Công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quan hệ lao động và tư vấn pháp luật cho người lao động

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được các cấp công đoàn triển khai kịp thời và đạt kết quả tốt. Kết quả 5 năm qua, các cấp công đoàn đã tổ chức 2.082 lớp, với trên 136.000 lượt người tham gia; phối hợp tổ chức 6.032 cuộc quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nghị quyết công đoàn với trên 93% đoàn viên, người lao động tham gia.

Công tác tư vấn pháp luật của các cấp công đoàn có nhiều đổi mới, sáng tạo, gắn việc tư vấn trực tiếp với ứng dụng công nghệ thông tin. Nội dung tư vấn pháp luật ngày càng mở rộng, ngoài các nội dung theo quy định của Tổng Liên

đoàn như tư vấn pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn mở rộng thêm về lĩnh vực an toàn vệ sinh lao động, các chính sách hỗ trợ của Chính phủ về nhà ở, người lao động bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và một số nội dung khác theo nguyện vọng của đoàn viên, người lao động. Hoạt động tư vấn pháp luật được tổ chức đa dạng với nhiều hình thức phù hợp: Tư vấn trực tiếp, tư vấn lưu động, tư vấn qua điện thoại, bằng văn bản, trang Thông tin điện tử Công đoàn Hà Tĩnh, Facebook, Zalo,... Kết quả từ năm 2019-2023, các cấp Công đoàn Hà Tĩnh đã thực hiện trên 6.185 cuộc tư vấn pháp luật cho hơn 92.000 lượt người; trong đó tư vấn về lao động, công đoàn cho 70.380 người, lĩnh vực khác hơn 21.260 người. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức 10 cuộc truyền thông và tư vấn pháp luật lưu động cho 3.290 công nhân lao động tại các đơn vị như Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh, Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh, Công ty CP cảng Quốc tế Lào - Việt, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh, Công ty TNHH May mặc xuất khẩu Appareltech,... Thông qua kết quả tư vấn pháp luật, nhiều trường hợp được giải quyết chế độ chính sách theo quy định của pháp luật. Ngoài ra Liên đoàn Lao động tỉnh tư vấn, hỗ trợ giám đốc, cán bộ chuyên môn của doanh nghiệp về các quy định trong ký kết hợp đồng lao động, hợp đồng đào tạo nghề, tuyển dụng lao động,... góp phần thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện tốt chế độ chính sách cho người lao động theo quy định.

Công đoàn tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, công đoàn và người lao động làm hồ sơ, thủ tục hưởng các chính sách hỗ trợ của Chính phủ cho các đối tượng bị ảnh hưởng đại dịch Covid-19 và bị giảm giờ làm. Kết quả có 1.274 người lao động bị mất việc làm được hỗ trợ theo Nghị quyết 42/NQ-CP với số tiền 1,2 tỷ đồng; 52.172 lao động được giảm đóng bảo hiểm thất nghiệp với số tiền 31,14 tỷ đồng; 59.956 lao động được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ với tổng số tiền trên 145 tỷ đồng; có 54.018 người lao động được hưởng chính sách theo Nghị quyết số 68/NQ-CP với tổng số tiền 28,466 tỷ đồng. Hỗ trợ 1.166 đoàn viên, người lao động làm việc tại 38 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn làm hồ sơ và thụ hưởng chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà với số tiền hơn 1,7 tỷ đồng; 15 đoàn viên làm hồ sơ thụ hưởng chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, NLĐ bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng với số tiền 30.000.000 đồng[5]; hướng dẫn, hỗ trợ 10.027 đoàn viên, người lao động bị nhiễm Covid-19 làm hồ sơ hưởng chế độ ốm đau theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội với số tiền 10,068 tỷ đồng.

2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động

2.1. Công tác tuyên truyền vận động và kết quả phát triển đoàn viên, tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp

[5] Tại Hà Tĩnh, một số Doanh nghiệp có cắt giảm đơn hàng nhưng vẫn đảm bảo mức lương cho người lao động trên mức lương tối thiểu vùng và tại một số doanh nghiệp chưa đủ điều kiện để đề nghị hỗ trợ theo quy định.

Được sự quan tâm lãnh đạo kịp thời các cấp uỷ đảng; sự phối hợp, tạo điều kiện của các cấp chính quyền, chuyên môn và sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng CĐCS vững mạnh được cán bộ, đoàn viên tích cực tham gia thực hiện nên đã thu được nhiều thành quả tích cực. Kết quả trong 05 năm thực hiện Chỉ thị số 37 như sau:

Năm	Thành lập công đoàn cơ sở (Đơn vị)	Kết nạp đoàn viên (Người)
2019	55	4.291
2020	34	3.659
2021	36	4.322
2022	42	6.351
2023	18	4.219
Quý I/2024	03	102

Từ năm 2019 đến tháng 3/2024, LĐLĐ tỉnh đã phát triển mới 22.944 đoàn viên nâng tổng số đoàn viên doanh nghiệp toàn tỉnh hiện nay lên 26.601 đoàn viên; đã thành lập mới 188 CĐCS, nâng tổng số CĐCS trong các doanh nghiệp cả tỉnh đến nay là 402 CĐCS[6]. Có 100 CĐCS trong doanh nghiệp giải thể, giảm 13.370 đoàn viên[7].

Chỉ đạo các cấp công đoàn nghiên cứu, tạo thuận lợi cho công đoàn cơ sở về quy trình kết nạp đoàn viên, thành lập CĐCS, tạo điều kiện về mặt pháp lý cho công đoàn cơ sở hoạt động như khắc con dấu, mở tài khoản để CĐCS giao dịch tại ngân hàng… Phân công cán bộ chuyên trách công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đến hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ cán bộ công đoàn cơ sở trong việc tổ chức các hoạt động.

Kết quả đánh giá, xếp loại công đoàn cơ sở hàng năm như sau:

Năm	Tỷ lệ CĐCS Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (%)	Tỷ lệ CĐCS Hoàn thành tốt nhiệm vụ (%)	Tỷ lệ công đoàn cơ sở Hoàn thành nhiệm vụ (%)
2019	18,4	73,6	4,33
2020	18,76	74,4	4,36
2021	19,36	74,67	2,82
2022	19,42	74,69	3,37
2023	15	60	15

Đến nay Liên đoàn Lao động tỉnh đang tập trung chỉ đạo xây dựng 275 mô hình CĐCS điểm[8] trong các loại hình để nhân ra diện rộng. Bình quân hàng năm có 20% CĐCS đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 74% CĐCS xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong quá trình hoạt động, LĐLĐ tỉnh thường

[6] Trong đó, CĐCS Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh có 13 CĐCS thành viên.
[7] Do các doanh nghiệp gặp khó khăn, ngừng, nghỉ sản xuất.
[8] Trong đó có 58 mô hình điểm trong doanh nghiệp.

xuyên phối hợp và giữ mối quan hệ với các Công đoàn ngành Trung ương chỉ đạo các CĐCS trực thuộc trên địa bàn, kết quả phối hợp chỉ đạo đã tạo điều kiện cho các đơn vị hoạt động tốt và góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chung của tỉnh.

2.2. Xây dựng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ lý luận, bản lĩnh chính trị, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở được quan tâm. Chất lượng đội ngũ cán bộ CĐCS nói chung, CĐCS trong doanh nghiệp nói riêng là điều kiện cơ bản để xây dựng CĐCS vững mạnh. Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chính trị lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn. Kết quả từ năm 2019 đến nay có 09 cán bộ công đoàn chuyên trách tham gia học Cao cấp chính trị, 22 đồng chí học Trung cấp lý luận chính trị, 08 đồng chí học lớp lý luận nghiệp vụ công đoàn, 01 đồng chí học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và hoạt động công đoàn, 07 đồng chí học quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính, 04 đồng chí học quản lý nhà nước ngạch chuyên viên; 100% cán bộ công đoàn chuyên trách hàng năm được bổ sung những kiến thức, quy định mới liên quan đến công nhân viên chức, người lao động và hoạt động công đoàn; 100% cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cán bộ công đoàn cơ sở đều được tập huấn về lý luận nghiệp vụ, kỷ năng phương pháp hoạt động công đoàn.

2.3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp

Nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS trong doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp công đoàn. Với phương châm hướng hoạt động về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động, lấy đoàn viên, công nhân lao động làm đối tượng vận động chủ yếu; với nhiều đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo hoạt động của CĐCS trong doanh nghiệp. Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cụ thể hóa nhiệm vụ chính trị của tổ chức công đoàn bằng các chỉ tiêu cụ thể, nhất là các chỉ tiêu liên quan đến chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, thường xuyên quan tâm, hướng dẫn, hỗ trợ Ban chấp hành CĐCS khối doanh nghiệp hoạt động.

Nhờ sự quan tâm kịp thời của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nên chất lượng hoạt động của CĐCS trong doanh nghiệp không ngừng được nâng lên. Vai trò của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp từng bước được khẳng định, từ đó xuất hiện nhiều mô hình CĐCS trong doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, thực sự là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên, người lao động và đồng hành cùng doanh nghiệp, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

3. Biện pháp hỗ trợ, bảo vệ đoàn viên, cán bộ công đoàn, tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp theo quy định của pháp luật

Việc bảo đảm về tổ chức bộ máy, cán bộ công đoàn đã được các cấp có thẩm quyền phối hợp với tổ chức công đoàn cấp trên quan tâm thực hiện, cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

Nhìn chung các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã tạo điều kiện và đảm bảo về cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí,... cho tổ chức công đoàn hoạt động. Việc bố trí thời gian để cán bộ công đoàn làm việc ở khối trường học được thực hiện đúng quy định; tại các loại hình CĐCS khác, nhất là ở CĐCS khối doanh nghiệp, cán bộ công đoàn làm việc chủ yếu tranh thủ ngoài giờ, ngày nghỉ.

Những bảo đảm điều kiện hoạt động của công đoàn, trong đó bảo đảm thời gian cho cán bộ công đoàn không chuyên trách theo Luật Công đoàn đã tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công đoàn thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn trong thời gian qua. Quy định về bảo đảm cho cán bộ công đoàn theo Điều 25 Luật Công đoàn năm 2012 cơ bản được các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc, đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, thỏa thuận. Tuy nhiên, trong thực tế, tình trạng điều chuyển cán bộ công đoàn làm việc khác nhưng chưa có sự thỏa thuận với tổ chức công đoàn theo quy định tại Khoản 2, Điều 25 vẫn còn diễn ra ở một số nơi.

4. Kết quả hoạt động của các cấp công đoàn trong việc tham gia, thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động

4.1. Công đoàn tham gia đối thoại

Từ năm 2019-2023, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức 4 cuộc đối thoại với 756 lãnh đạo doanh nghiệp, hợp tác xã, đoàn viên, người lao động để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện pháp luật lao động, BHXH, công đoàn,...

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã chủ động ký kết chương trình phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp để hướng dẫn thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức Hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc; định kỳ hàng năm tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo huyện, thị xã, thành phố và các ngành với người lao động, công đoàn và doanh nghiệp... Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã tham gia, phối hợp tổ chức 22 cuộc đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với đoàn viên, người lao động[9]. Thông qua đối thoại đã trực tiếp giải quyết được nhiều kiến nghị, đề xuất của người lao động; tăng cường hiểu biết, chia sẽ thông tin, đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; gắn bó xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và địa phương phát triển.

Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp với cấp ủy, chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động tổ chức đối thoại

[9] Theo Quyết định số 657-QĐ/TU ngày 4/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

tại nơi làm việc, nhất là dịp Tháng công nhân hàng năm. Kết quả từ năm 2019-2023, CĐCS trong doanh nghiệp đã phối hợp tổ chức 1.594 cuộc đối thoại tại nơi làm việc. Nội dung đối thoại tại nơi làm việc đã tập trung vào tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, cải thiện điều kiện làm việc, tâm tư nguyện vọng chính đáng của người lao động, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn hoạt động, nội dung quy chế và cam kết, thỏa thuận khác tại nơi làm việc,…

4.2. Công đoàn tham gia thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TƯLĐTT

Căn cứ quy định của pháp luật về lao động và các văn bản hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam[9], Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã ban hành kế hoạch về thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể (TƯLĐTT) nhằm cụ thể hóa nội dung hướng dẫn của Tổng LĐLĐ Việt Nam để các cấp công đoàn thực hiện đạt hiệu quả cao nhất. Liên đoàn Lao động tỉnh đã thành lập Tổ tư vấn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp về thương lượng tập thể, ký kết TƯLĐTT tại 19 đơn vị cấp trên trực tiếp cơ sở[10]; tổ chức quán triệt, tập huấn nội dung các văn bản liên quan đến đàm phán, thương lượng tập thể, xây dựng, ký kết và tổ chức thực hiện TƯLĐTT.

Công tác thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TƯLĐTT được các cấp công đoàn quan tâm nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình "Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả TƯLĐTT" và Đề án thư viện TƯLĐTT của Tổng LĐLĐ Việt Nam. Các công đoàn cơ sở đã chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức thương lượng tập thể, đối thoại định kỳ, đột xuất,...

Đến 31/3/2024, có 361/414 doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn đã thương lượng thành công và ký kết TƯLĐTT, đạt 87%. Đa số bản TƯLĐTT đã tập trung vào những cam kết thiết thực, có lợi hơn cho người lao động, nhất là về tiền lương, tiền thưởng, bảo đảm việc làm, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bảo hộ lao động, đào tạo và đào tạo lại tay nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đảm bảo phúc lợi ngày một tốt hơn cho người lao động. hỗ trợ bữa ăn ca, tham quan nghỉ mát, trợ cấp khó khăn, hiếu hỉ, hỗ trợ nhà trẻ, mẫu giáo, tạo điều kiện để người lao động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho người lao động. Trung bình hằng năm, có 85% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn hỗ trợ và nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho người lao động, trên 70% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

---

[9] Chương trình 2494/CTr-TLĐ ngày 19/12/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ đại diện cho người lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, giai đoạn 2018-2023; Đề án số 840/ĐA-TLĐ ngày 6/6/2019 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về nâng cao năng lực đối thoại và thương lượng tập thể và Hướng dẫn số 1580/HD-TLĐ ngày 21/10/2014 và Hướng dẫn số 90/HD-TLĐ ngày 17/7/2023 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về đánh giá chất lượng, thương lượng tập thể, ký kết và tổ chức thực hiện thỏa ước lao động tập thể của công đoàn cơ sở.

[10] Trừ CĐN Giáo dục tỉnh.

4.3. Công đoàn phối hợp tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở

Liên đoàn Lao động tỉnh đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo các cấp công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, chỉ đạo các cấp công đoàn đẩy mạnh việc tuyên truyền, triển khai quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Kết luận số 04/KL-BCH ngày 20/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09b/NQ-BCH ngày 23/8/2016 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về "Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong tình hình mới"; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về "Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong thời gian tới".

Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố, các công đoàn ngành đã chủ động tham gia nhiều ý kiến, kiến nghị, đề xuất, phản ánh những mặt tốt, những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở với Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở cùng cấp kịp thời chấn chỉnh, chỉ đạo để việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ngày một tốt hơn. Đồng thời hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong việc phối hợp thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, đặc biệt trong các doanh nghiệp đã chủ động phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung hội nghị dân chủ cơ sở hàng năm.

Toàn tỉnh có 1.428 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (có tổ chức công đoàn) đã xây dựng quy chế dân chủ (94%); hàng năm có 100% các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tổ chức Hội nghị CBCCVC, 82% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn (trên 10 lao động) tổ chức Hội nghị người lao động.

4.4. Công đoàn tham gia giải quyết tranh chấp lao động trong doanh nghiệp

Liên đoàn Lao động tỉnh tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng tư vấn pháp luật cho cán bộ, đoàn viên, người lao động; qua đó phát hiện kịp thời những phát sinh, chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở kịp thời phối hợp với các cấp, các ngành, người sử dụng lao động giải quyết kịp thời, thỏa đáng các kiến nghị, đề xuất của người lao động. Từ năm 2019-2023, các cấp công đoàn đã phối hợp với sở, ngành liên quan, các địa phương và người sử dụng lao động giải quyết 03 vụ ngừng việc tập thể tại Công ty TNHH Haivina Hồng Lĩnh, Công ty May mặc xuất khẩu Appareltech Đức Thọ (năm 2022), Công ty CP May Five Star Hà Tĩnh (năm 2023). Trong giải quyết các vụ việc, các cấp công đoàn đã nắm chắc tình hình quan hệ lao động của các doanh nghiệp, căn cứ quy định của pháp luật, đã cùng với ngành chức năng, chủ sử dụng lao động giải quyết thỏa đáng các yêu cầu, kiến nghị chính đáng của người lao động, sớm ổn định tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Kết quả sau khi tổ chức đối thoại, doanh nghiệp đồng ý giải quyết những đề xuất của người lao động như

thanh toán đủ tiền lương, BHXH còn nợ người lao động[11]; tăng tiền lương và các khoản phụ cấp; hỗ trợ người lao động chi phí xăng xe, cải thiện chất lượng bữa ăn ca; cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm vệ sinh nơi làm việc được người lao động đồng tình, tiếp tục gắn bó với doanh nghiệp[12]. Sau giải quyết ngừng việc, công đoàn tổ chức hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp tăng cường thực hiện các giải pháp ổn định quan hệ lao động, tổ chức đối thoại với người lao động.

Bên cạnh đó, tại một số doanh nghiệp tuy có xảy ra tranh chấp lao động nhưng chủ yếu là tranh chấp cá nhân, nội dung tranh chấp chủ yếu về việc làm, tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, được các cấp công đoàn kịp thời hòa giải, giải quyết.

4.5. Công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động

Các cấp công đoàn phối hợp với các ngành Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội,…đồng cấp kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, các chính sách có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của đoàn viên, người lao động tại 1.814 lượt đơn vị, doanh nghiệp[13]. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát đã hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp những nội dung còn thiếu sót, thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật nhất là lĩnh vực bảo đảm chế độ, chính sách của người lao động theo quy định của pháp luật. Đồng thời phát hiện, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân cố tình vi phạm pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Các cấp công đoàn phối hợp với các ngành chức năng giải quyết kịp thời đơn thư kiến nghị, khiếu nại của đoàn viên và người lao động, góp phần hạn chế ngừng việc tập thể, tranh chấp lao động trái pháp luật.

Phối hợp tổ chức và phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động và chính sách liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ, trong đó chú trọng kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách, chế độ thai sản, ốm đau, chế độ BHXH, BHYT, công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; yêu cầu các đơn vị, doanh nghiệp được kiểm tra, giám sát khắc phục những vi phạm về thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

---

[11] Công ty CP May Five Star Hà Tĩnh

[12] Công ty TNHH Haivina Hồng Lĩnh, Công ty May mặc xuất khẩu Appareltech Đức Thọ.

[13] Năm 2019, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp MTTQ tỉnh, Sở LĐ-TB&XH tổ chức giám sát thực hiện một số chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động trong các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn; Năm 2020, Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp MTTQ tỉnh, Sở LĐ-TB&XH tổ chức giám sát việc "Thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 16/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc" tại 80 doanh nghiệp trong tỉnh; Năm 2021, Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid 19 theo Nghị quyết 68 và Nghị quyết 116 của Chính phủ tại Bảo hiểm Xã hội tỉnh, huyện, thị xã; Năm 2022 giám sát việc việc ký kết Thỏa ước lao động tập thể và thực hiện hợp đồng lao động tại 4 CĐCTTTCS và 16 CĐCS doanh nghiệp.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quan hệ lao động được đẩy mạnh, kịp thời nâng cao hiểu biết pháp luật cho người sử dụng lao động và người lao động, tạo bước chuyển biến tích cực trong đội ngũ công nhân, viên chức lao động về ý thức tôn trọng pháp luật, giúp tăng năng suất lao động, góp phần quan trọng vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Ý thức chấp hành pháp luật lao động của các doanh nghiệp được quan tâm thực hiện. Cụ thể như: Quan tâm tổ chức các hoạt động hỗ trợ đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết thỏa ước lao động tập thể, xây dựng thang lương bảng lương và thu nhập, phúc lợi của người lao động ngày càng được đảm bảo. Các vụ việc tranh chấp lao động được giải quyết kịp thời. Số đoàn viên công đoàn và công đoàn cơ sở ngày càng phát triển. Tổ chức công đoàn được củng cố, nhiều hình thức hoạt động và các biện pháp để chăm lo người lao động đã được triển khai thực hiện.

- Việc thực hiện chế độ, chính sách, việc làm của công nhân lao động ngày càng được quan tâm thực hiện đúng quy định của pháp luật, quan hệ giữa người sử dụng lao động với người lao động thông qua cầu nối là tổ chức công đoàn ngày càng gắn kết, trách nhiệm, từ đó xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiền bộ tại doanh nghiệp, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Hạn chế

- Việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại một số cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đang còn hình thức, chưa đúng quy định; chưa phát huy dân chủ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Nhiều nội dung liên quan đến công tác quản lý tài chính, vật tư, phương tiện, việc đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức chưa được công khai để người lao động biết, giám sát theo quy định.

- Việc ký kết TƯLĐTT tại một số doanh nghiệp vẫn còn hình thức, nội dung có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật còn ít, chưa cụ thể, nhất là các vấn đề liên quan đến tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động ghi chung chung.

- Một số doanh nghiệp chưa tạo điều kiện thuận lợi trong việc thành lập và hoạt động của CĐCS. Nhận thức của chủ doanh nghiệp về vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng, phát triển tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp chưa đầy đủ, tâm lý chung còn ngại thành lập tổ chức, đoàn thể.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lao động có nơi, có lúc chưa chặt chẽ; một số cơ chế, chính sách về an sinh xã hội, hỗ trợ nhà ở, đất ở chưa thực hiện được. Vấn đề việc làm, tiền lương, thu nhập, đời sống của công nhân, người lao động còn nhiều khó khăn, thiếu ổn định. Vẫn còn tình trạng vi phạm pháp luật lao động ở một số doanh nghiệp ngoài nhà nước về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, An toàn vệ sinh lao động,…

3. Nguyên nhân

- Từ đầu năm 2020 đến nay do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và tình hình thế giới diễn biến phức tạp, nhiều doanh nghiệp ngừng nghỉ, thu hẹp quy mô sản xuất ảnh hưởng trực tiếp đến việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động nói chung, hoạt động của tổ chức công đoàn nói riêng.

- Một số doanh nghiệp chưa quan tâm việc thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người theo quy định; một số doanh nghiệp chưa quan tâm, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn hoạt động.

- Các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh quan hệ lao động trong doanh nghiệp còn những hạn chế nhất định, chưa thống nhất. Một số nội dung được ban hành trong các văn bản thiếu tính thực tế, như các hoạt động liên quan đến tố tụng lao động, trọng tài lao động, thương lượng tập thể…

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng, nhiệm vụ

1.1. Tập trung phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn và xây dựng công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh

Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, nhất là trách nhiệm của các đồng chí Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn, xây dựng CĐCS doanh nghiệp vững mạnh.

Tăng cường mối quan hệ công tác với UBND tỉnh và Sở LĐ-TBXH, BHXH, Sở Kế hoạch - Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cục Thuế tỉnh,... để phối hợp nắm bắt tình hình doanh nghiệp, lao động trên địa bàn.

Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác, hiểu biết pháp luật, năng động, sáng tạo, bản lĩnh, hết lòng người lao động. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về lao động, công đoàn và kiểm tra thực hiện các chế độ chính sách pháp luật liên quan đến quyền lợi người lao động, quyền thành lập công đoàn và tham gia hoạt động công đoàn của công nhân lao động trong các doanh nghiệp.

Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong việc tham gia với doanh nghiệp tìm kiếm, tạo việc làm để giải quyết việc làm, tham gia bố trí, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo, sức khỏe, sở trường. Đồng thời, các cấp công đoàn thực hiện tốt quyền đại diện, hỗ trợ, bảo vệ quyền lợi của công nhân lao động trước pháp luật.

1.2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, người lao động

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, tập trung giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra đối với đoàn viên, người lao động. Đa dạng và nâng cao hiệu quả các hình thức tuyên truyền, sử dụng có hiệu quả những ứng dụng tích cực của internet, mạng xã hội để truyền tải thông tin và tăng cường tương tác, chia

sẽ để người lao động kịp thời cung cấp thông tin việc thực hiện chế độ, chính sách của người lao động trong các doanh nghiệp kịp thời, chính xác.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động Tư vấn pháp luật của tổ chức công đoàn, trọng tâm tư vấn các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần hỗ trợ công nhân lao động nâng cao nhận thức về pháp luật, tự bảo vệ quyền lợi của mình trước pháp luật. Đa dạng các hình thức tư vấn pháp luật, xây dựng chuyên mục "Đoàn viên hỏi, Công đoàn trả lời" trên Trang Thông tin điện tử và Facebook của Công đoàn Hà Tĩnh và của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

1.3. Phối hợp thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và tham gia thương lượng tập thể, ký kết TƯLĐTT

Hướng dẫn, chỉ đạo, hỗ trợ công đoàn cơ sở phối hợp xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; nâng cao chất lượng Hội nghị người lao động. Đổi mới công tác vận động, hướng dẫn đoàn viên, người lao động tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, tập trung vào chất lượng quy chế dân chủ cơ sở, đưa những nội dung có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật vào nội quy, quy chế và các giải pháp thực hiện có hiệu quả, khắc phục tình trạng dân chủ hình thức.

Ban hành, triển khai Đề án và Nghị quyết của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về "Đổi mới và nâng cao chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TƯLĐTT" giai đoạn 2024-2028. Tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai có hiệu quả theo Hướng dẫn số 90/HD-TLĐ ngày 17/7/2023 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về đánh giá chất lượng, thương lượng tập thể, ký kết và tổ chức thực hiện thỏa ước lao động tập thể của công đoàn cơ sở. Đưa nhiều chế độ, chính sách của công nhân lao động có lợi hơn so với quy định của pháp luật vào TƯLĐTT, xem đây là giải pháp tối ưu để nâng cao phúc lợi, lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động. Khắc phục tình trạng nội dung TƯLĐTT chủ yếu sao chép luật.

1.4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình "Công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp"

Chỉ đạo các cấp công đoàn tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình "Công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp", nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, công nhân lao động về vị trí, tầm quan trọng của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, thu nhập, ổn định đời sống, xoá đói, giảm nghèo trong công nhân lao động...

Phát huy vai trò, trí tuệ của công nhân lao động trong việc tham gia các giải pháp cùng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn; đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhất là Phong trào thi đua "Lao động giỏi, lao động sáng tạo"; đăng ký đảm nhận các công trình, việc khó; không ngừng cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, chất lượng công trình, sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, xây dựng thương hiệu doanh nghiệp. Tích cực tham gia các giải pháp để giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động.

Phối hợp đề xuất UBND tỉnh quan tâm tôn vinh, khen thưởng các "Doanh nghiệp tiêu biểu", "Doanh nhân tiêu biểu" nhân Tháng hành động vì sự phát triển của doanh nghiệp và Ngày doanh nhân Việt Nam 13/10. Xây dựng tiêu chí bình chọn, xét và tổ chức tôn vinh "Doanh nghiệp vì người lao động" nhân Tháng Công nhân hàng năm, tạo sự gắn kết giữa tổ chức công đoàn với cộng đồng doanh nghiệp.

1.5. Đổi mới phương pháp, cách thức chỉ đạo, điều hành trong thực hiện nhiệm vụ và trong công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân lao động cụ thể, thiết thực, không chung chung, hình thức.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị lãnh đạo tỉnh quan tâm, chỉ đạo các cơ quan chức năng, đẩy mạnh việc thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với các chủ doanh nghiệp vi phạm pháp luật về lao động, công đoàn, đóng thiếu hoặc nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp kéo dài để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người lao động.

- Đề nghị tỉnh tiếp tục quan tâm bố trí quy hoạch đất xây dựng nhà ở xã hội và các thiết chế văn hóa cho công nhân lao động.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm thành lập Hội đồng trọng tài lao động cấp tỉnh và sớm ban hành Quy chế quản lý hòa giải viên lao động.

Trên đây là Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 và Quyết định số 416/QĐ-TTg về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới của các cấp công đoàn Hà Tĩnh./.

Nơi nhận:
- Sở LĐ-TB&XH;
- Thường trực, các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban CS-PL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HÀ TĨNH

Nguyễn Văn Trọng

PHỤ LỤC

Báo cáo số liệu liên quan về việc thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW và Quyết định số 416/QĐ-TTg

(Kèm theo Báo cáo số 55 /BC-LĐLĐ ngày 10 /5/2024 của LĐLĐ tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm					
			2019	2020	2021	2022	2023	Quý I/2024
III	**Tổ chức CĐCS trong DN, HTX**							
1	Số tổ chức CĐCS trong các DNNN	Tổ chức	6	6	25[1]	25	12	12
	- Số đoàn viên trong các doanh nghiệp	Người	1.067	967	2.786	2.400	2.077	2.077
2	Số tổ chức CĐCS trong các DN dân doanh	Tổ chức	326	335	311	310	307	310
	- Số đoàn viên trong các doanh nghiệp	Người	6.552	15.818	15.094	15.609	15.615	15.718
3	Số tổ chức CĐCS trong các DN FDI	Tổ chức	31	33	38	42	40	40
	- Số đoàn viên trong các doanh nghiệp	Người	7675	7230	7822	8313	8170	8170
4	Số tổ chức CĐCS trong các HTX	Tổ chức	35	35	38	39	39	39
	- Số đoàn viên trong các doanh nghiệp	Người	402	621	590	635	623	623
IV	**Tình hình thực hiện một số quy định của pháp luật lao động**							
4	***Đối thoại, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong DN***							
4.1	Số DN có Quy chế DCCS	DN	274	319	321	330	319	211
4.2	Số DN tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	DN	278	314	317	326	353	164
	Trong đó: - Số DN tổ chức đối thoại định kỳ	DN	269	301	295	308	328	156
	- Số DN tổ chức đối thoại đột xuất	DN	2	3	5	4	6	2
	- Số DN tổ chức đối thoại khi có vụ việc	DN	7	10	17	14	19	6
5	***Số Thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) đã ký kết***							
	- Số TULĐTT doanh nghiệp	Bản	304	336	370	374	366	361[2]
	- Số TULĐTT ngành	Bản	0	0	0	0	0	0
	- Số TULĐTT nhiều DN	Bản	0	0	0	0	0	0

[1] Từ 1/1/2021 Luật Doanh nghiệp năm 2020 có hiệu lực thi hành, theo đó thay đổi DN có trên 50% vốn nhà nước là doanh nghiệp nhà nước.

[2] Số TULĐTT giảm do CĐCS doanh nghiệp giải thể, sáp nhập.